

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ HƯƠNG T
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 33/2020/HSST
Ngày: 10/9/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HƯƠNG T, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Vinh Phú.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Anh Hiến và ông Trần Văn Tú.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Phương - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Hương T, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương T tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Phương Thảo và ông Phan Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 9 năm 2020, tại Tòa án nhân dân thị xã Hương T, tỉnh Thừa Thiên Huế xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 28/2020/TLST-HS ngày 31 tháng 7 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 33/2020/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo:

Hoàng Văn B (tên gọi khác: Bì); sinh ngày 10/11/1972; tại tỉnh Thừa Thiên Huế; nơi ĐKNKTT: Tổ 1, Khu vực 1, phường An H, thành Phố Huế; chỗ ở: TDP Thanh Chũ, phường Hương A, thị xã Hương T, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: Buôn bán chim cảnh; trình độ học vấn: Lớp 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn N và bà Thân Thị H (Đã chết); có vợ là Phan Thị Lệ M và có 05 người con, lớn nhất sinh năm 1994, nhỏ nhất sinh năm 2010; tiền án, tiền sự: Không;

Quá trình nhân thân:

- Ngày 25/01/2016, bị Công an phường An H, thành phố Huế xử phạt hành chính về hành vi “Gây thương tích cho thành viên trong gia đình” đối với vợ là bà Phan Thị Lệ M với số tiền: 1.250.000 đồng (*B đã nộp phạt số tiền trên*).

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 26/5/2020 cho đến nay, có mặt.

- *Người bị hại:* Bà Phan Thị Lệ M; Sinh năm: 1975; Trú tại: TDP Thanh Chũ, phường Hương A, thị xã Hương T, tỉnh Thừa Thiên Huế (Là vợ bị cáo). Có mặt.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

1. Chị Hoàng Thị Thanh T, sinh ngày 28/4/1994; Trú tại: Tổ 1, khu vực 1, phường An H, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế (Là con bị cáo). Có mặt.

2. Chị Trần Thị Hồng D, sinh ngày 16/10/1980; Trú tại: TDP Thanh Chũr, phường Hương A, thị xã Hương T, tỉnh Thừa Thiên Huế. Có mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Cháu Hoàng Văn N, sinh ngày 21/6/2010; Trú tại: TDP Thanh Chũr, phường Hương A, thị xã Hương T, tỉnh Thừa Thiên Huế (Là con bị cáo). Có mặt.

2. Chị Hoàng Thị Thanh T2, sinh ngày 16/4/1996; Trú tại: TDP Thanh Chũr, phường Hương A, thị xã Hương T, tỉnh Thừa Thiên Huế (Là con bị cáo). Vắng mặt.

3. Chị Hoàng Thị Thanh T3, sinh ngày 17/2/2000; Trú tại: TDP Thanh Chũr, phường Hương A, thị xã Hương T, tỉnh Thừa Thiên Huế (Là con bị cáo). Có mặt.

4. Ông Lê Văn H, sinh ngày 01/3/1958; Trú tại: TDP Thanh Chũr, phường Hương A, thị xã Hương T, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

5. Bà Lê Thị L, sinh ngày 24/4/1965; Trú tại: TDP Thanh Chũr, phường Hương A, thị xã Hương T, tỉnh Thừa Thiên Huế. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 26 tháng 01 năm 2020, sau khi đi chúc tết, Hoàng Văn B đi về nhà của mình tại TDP Thanh Chũr, phường Hương A, thị xã Hương T, tỉnh Thừa Thiên Huế. Lúc này, chị Phan Thị Lệ M (sinh năm: 1975) là vợ B cùng con trai Hoàng Văn N (sinh năm 2010) đang ngồi chơi với những người bạn của chị M tại nhà nên B vào ngồi chơi và uống rượu, bia cùng. Một lúc sau, những người bạn của chị M ra về. Do thấy chị M mặc váy không kín đáo nên giữa B và chị M xảy ra mâu thuẫn và có lời qua tiếng lại với nhau. Lúc này, chị M đang dọn dẹp ở bếp nên B đi đến lấy cây kéo để dọa đánh chị M nhưng được cháu N can ngăn lại. Tiếp đó, chị M đi vào phòng ngủ thì B tiếp tục cầm 01 cây chổi và chửi bới M. Chị M và cháu Hoàng Văn N đi lên cầu thang ra ban công tầng hai để thắp hương thì B đến gác bếp lấy 01 chày gỗ hình trụ tròn dài 24,5cm đi đến chân cầu thang, tiếp tục có lời qua tiếng lại với chị M. Khi chị M có lời lẽ nói lại thì B nói “Con ni mi chết với tau rồi” đồng thời đi đến cửa ra vào ban công tầng hai. Cháu N đứng bên ngoài thấy vậy liền chặn cửa lại không cho B ra ban công nên B đánh vào cửa. Cháu N đi lui ra phía sau thì B cầm chày gỗ tiến về phía chị M. Thấy vậy, chị M liền leo qua lan can ban công đứng trên mái che nhà chị Trần Thị Hồng D (sát cạnh nhà B) và nói “Ông đừng có tới là tui nhảy”. Thấy chị M đang đứng

ở vị trí nguy hiểm nhưng B vẫn đi về phía chị M và nói “Mi không nhảy là tau đâm”. Do lo sợ B đánh nên chị Phan Thị Lệ M chạy trên mái hiên nhà và rơi xuống bãi đất trống bên trái nhà chị Diên gây thương tích, còn B vào nhà ngủ, sau đó bỏ trốn cho đến ngày 13/5/2020 thì ra đầu thú tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Hương T.

Hậu quả: Chị Phan Thị Lệ M bị thương tích gãy đốt sống lưng, gãy chân phải, cấp cứu tại bệnh viện Trung ương Huế đến ngày 17/02/2020 thì ra viện.

Tại Bản kết luận số 91-20/TgT ngày 19 tháng 3 năm 2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Thừa Thiên Huế kết luận:

“1. Dấu hiệu chính qua giám định:

Chấn thương cột sống thắt lưng gãy xẹp đốt sống L1, gãy ngành ngang đốt sống L1, L2 đã phẫu thuật kết hợp xương: 30%.

Chấn thương gãy thân xương đùi phải đã phẫu thuật kết hợp xương, thẳng trục: 21%.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể hiện tại là: 45%.

3. Vật gây và cơ chế hình thành: Các tổn thương được tạo ra do dồn ép của trọng lực rơi tự do từ trên xuống diện tày rộng phù hợp với nạn nhân ngã hơi nghiêng về phía phải làm phần lưng và chân phải tiếp xúc trực tiếp với mặt đất.”

Khám nghiệm hiện trường xác định:

“Vị trí bà M rơi xuống là bãi đất trống phía bên trái nhà bà Trần Thị Hồng D - nhà liền kề của bà M (theo hướng nhìn từ phía ngoài đường vào nhà), tại vị trí này còn có một số cây hương rơi vãi. Vị trí này cách mép tôn mái che nhà bà Diên độ cao 04m10, diện tích mái che là (06m50 x 03m10). Mái che sân nhà bà Diên không có cầu thang lên xuống hay lối thoát hiểm, tầng 2 nhà bà Diên không có ban công và toàn bộ cửa ra vào đã được đóng kín. Ban công tầng hai nhà bà M cũng không có lối thoát hiểm hay cầu thang lên xuống ở bên ngoài nhà...”

Vật chứng thu giữ:

- 01 chày gỗ hình trụ tròn dài 24,5cm, hai đầu chày gỗ có đường kính 04 cm, giữa được tiện nhỏ có đường kính 03 cm.

Đối với 01 cây kéo, 01 cái chổi, Cơ quan Cảnh sát điều tra tiến hành truy tìm nhưng không thu giữ được.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi xảy ra vụ việc, bị cáo Hoàng Văn B đã hỗ trợ số tiền 26.000.000 để chị M bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe. Hiện chị M đã nhận đủ số tiền trên, cam đoan không khiếu nại gì về sau và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho Hoàng Văn B.

Tại bản cáo trạng số 28/CT-VKSHT ngày 28/7/2020, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương T, tỉnh Thừa Thiên Huế truy tố bị cáo Hoàng Văn B về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương T giữ nguyên quyết định truy tố theo bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 2 Điều 134; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật hình sự; đề nghị xử phạt bị cáo Hoàng Văn B từ 09 đến 12 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi xảy ra vụ việc, bị cáo Hoàng Văn B đã hỗ trợ số tiền 26.000.000 đồng để chị M bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe. Hiện chị M đã nhận đủ số tiền trên và không có yêu cầu gì thêm nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị thu tiêu hủy 01 chày gỗ hình trụ tròn.

Tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Văn B khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố và không có ý kiến gì về luận tội của Kiểm sát viên. Bị cáo nói lời sau cùng với nội dung rất ăn năn về hành vi của mình và xin được Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt, đơn đề nghị miễn trách nhiệm hình sự. Tại phiên tòa, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được giảm nhẹ hình phạt hoặc hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra thị xã Hương T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trên cơ sở lời khai của bị cáo, người bị hại, người làm chứng và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 19 giờ ngày 26/01/2020, tại TDP Thanh Chũr, phường Hương A, thị xã Hương T, tỉnh Thừa Thiên Huế, do mâu thuẫn trong cuộc sống vợ chồng nên Hoàng Văn B đã chửi bới, có hành vi đe dọa đánh, rượt đuổi làm chị Phan Thị Lệ M hoảng sợ, bỏ chạy từ ban công tầng hai nhà mình sang mái hiên nhà chị Trần Thị Hồng D và rơi xuống bãi đất trống bên trái nhà chị Diên, bị thương tích với tỷ lệ tổn hại sức khỏe 45%.

[3] Bị cáo Hoàng Văn B là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi cầm 01 chày gỗ và dùng lời lẽ đe dọa, uy hiếp, rượt đuổi làm cho bị hại Phan Thị Lệ M hoảng sợ, bỏ chạy từ ban công tầng hai nhà mình sang mái hiên nhà chị Trần Thị Hồng D ở độ cao 4m10 là nguy

hiểm, có khả năng làm chị M rơi xuống, gây ra thương tích cho chị M nhưng vẫn cố tình thực hiện. Với hành vi, thái độ quyết liệt nêu trên, có đủ cơ sở để xác định về mặt chủ quan bị cáo B không mong muốn nhưng có ý thức chấp nhận hậu quả thương tích xảy ra, và thực tế khi thấy chị M bị rơi từ trên cao xuống, bị cáo B bỏ mặc không đưa chị M đi cấp cứu mà quay vào nhà ngủ, là hành vi cố ý gián tiếp. Hậu quả làm chị M bị thương tích với tỷ lệ tổn hại sức khỏe 45% nên đã phạm vào tội: “Cố ý gây thương tích” được quy định tại điểm a khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Do vậy, bản cáo trạng số 28/CT-VKSHT ngày 28/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương T truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản như trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Hoàng Văn B chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo không phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại; quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đến đầu thú tại cơ quan điều tra; người bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Căn cứ vào tính chất lỗi, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục răn đe và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; đã thể hiện rõ thái độ ăn năn hối cải, cam đoan không tái phạm, bị cáo và người bị hại có quan hệ là vợ chồng, người bị hại tha thiết xin cho bị cáo được giảm nhẹ hình phạt, gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn; Hội đồng xét xử áp dụng thêm Điều 54 BLHS cho bị cáo, như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi xảy ra vụ việc, bị cáo Hoàng Văn B đã hỗ trợ số tiền 26.000.000 đồng để chị M bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe. Hiện chị M đã nhận đủ số tiền trên và không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra có thu giữ 01 chày gỗ hình trụ tròn dài 24,5cm, hai đầu chày gỗ có đường kính 04 cm, giữa được tiện nhỏ có đường kính 03 cm.

Đây là vật chứng không có giá trị, không ai yêu cầu nhận lại nên cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo Hoàng Văn B phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn B phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

2. Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 134; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn B (tên gọi khác: Bì) 10 (Mười) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 26/5/2020.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 chày gỗ hình trụ tròn dài 24,5cm, hai đầu chày gỗ có đường kính 04 cm, giữa được tiện nhỏ có đường kính 03 cm.

(Vật chứng trên có đặc điểm như miêu tả tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 31/7/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Hương T với Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hương T).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Hoàng Văn B phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TT. Huế;
- Sở Tư pháp tỉnh TT. Huế;
- VKSND thị xã Hương T;
- CA thị xã Hương T;
- Chi cục THA TX. Hương T;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Người có QL, NVLQ;
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Hồ Vinh Phú